

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

- Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự.
- Căn cứ biên bản hoà giải thành ngày 22 tháng 5 năm 2019, về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 42/2019/TLST-DS ngày 07 tháng 5 năm 2019.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07(bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: bà Phạm Thị Thu H, sinh năm: 1957;

Đại diện theo ủy quyền của bà H: bà Phan Thị Thu H, sinh năm: 1988;

Cùng địa chỉ: Thôn 2, xã TH, huyện BÐ, tỉnh Bình Phước (theo giấy ủy quyền số 50, quyền số 01/SCT/CK, ngày 20/5/2019 của UBND xã TH, huyện BÐ, tỉnh Bình Phước.

Bị đơn: bà Hoàng Thị O, sinh năm: 1980; địa chỉ: Thôn 4, xã Thiện Hưng, huyện BÐ, tỉnh Bình Phước.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: ông Nguyễn Viết K, sinh năm: 1980; địa chỉ: Thôn 4, xã Thiện Hưng, huyện BÐ, tỉnh Bình Phước.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Bà Hoàng Thị O và ông Nguyễn Viết K có nghĩa vụ liên đới trả cho bà Phạm Thị Thu H số tiền 375.000.000đ (ba trăm bảy mươi lăm triệu đồng).

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, mà người phải thi hành án không thi hành thì còn phải chịu lãi suất của số tiền chưa thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 tương ứng với thời gian chậm thi hành án.

Về án phí dân sự sơ thẩm: bà Hoàng Thị O và ông Nguyễn Viết K liên đới tự nguyện chịu 9.375.000đ (chín triệu ba trăm bảy lăm nghìn đồng) nộp tại Chi cục thi hành án dân sự huyện BĐ.

Trả lại cho bà Phạm Thị Thu H 9.375.000đ (chín triệu ba trăm bảy lăm nghìn đồng), tiền tạm ứng án phí bà H đã nộp tại Chi cục thi hành án dân sự huyện BĐ theo biên lai số 0016308 ngày 07/5/2019.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Phước;
- VKSND huyện BĐ;
- THADS huyện BĐ;
- Các đương sự;
- Lưu.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Trương Thị Việt Nga